

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong trường mầm non Tân Hưng

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 3734/KH-SGDĐT ngày 02/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngành GDĐT tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Kế hoạch 3734/KH-SGDĐT); Kế hoạch số 63/KH-TCTTKĐA ngày 28/02/2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

Thực hiện kế hoạch số 853/KH-SGDĐT ngày 13/3/2025 của Sở GD&ĐT về triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước năm 2025.

Thực hiện kế hoạch số 41/KH-PGDĐT ngày 20/3/2025 của Phòng GD&ĐT về triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước năm 2025.

Trường mầm non Tân Hưng xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án 06/CP ngành GDĐT năm 2025 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Đảm bảo triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nội dung của Đề án 06/CP trong lĩnh vực GDĐT theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT

2. Đảm bảo tính chính xác, minh bạch trong quản lý dữ liệu về học sinh, viên chức và người lao động trong nhà trường, hướng đến việc hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ đổi mới phương thức giảng dạy, cải thiện chất lượng giáo dục thông qua việc áp dụng công nghệ số vào các hoạt động quản lý, dạy và học.

3. Nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính liên quan đến học bạ số, giảm áp lực cho giáo viên và cán bộ quản lý về hồ sơ sổ sách, nghiệp vụ chuyên môn.

4. Hoàn thành việc thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của người học, viên chức, người lao động (thuộc các bậc học từ mầm non) trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/>. Đảm bảo 100% hồ sơ người học, viên chức, người lao động được xác thực và đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC).

5. 100% cán bộ, viên chức và người lao động (CBCCVCNLD) trong toàn trường sử dụng tài khoản định danh điện tử (ĐDDT) mức độ 2 và tích hợp giấy tờ trên ứng dụng VNeID để giảm thủ tục hành chính, nâng cao hiệu suất làm việc của cơ quan nhà nước.

6. Tăng cường tính trách nhiệm và đánh giá hiệu quả công việc của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

7. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về lợi ích của chuyển đổi số, từ đó tạo sự đồng thuận và chủ động tham gia của toàn trường.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn Ngành, kho bài giảng e-learning dùng chung.

9. Phát triển các hệ thống đào tạo trực tuyến về trên nền tảng số cho phép kết nối những người có nhu cầu học tập mọi lúc mọi nơi phù hợp với mọi đối tượng đáp ứng nhu cầu học tập để phát triển kinh tế số và xã hội số.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của người học, viên chức, người lao động trên CSDL ngành GDĐT

Nhà trường rà soát, thu thập và cập nhật đầy đủ thông tin định danh của học sinh, giáo viên, nhân viên trên CSDL ngành GDĐT tại địa chỉ: <https://bit.ly/ĐDCSDL>.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê giáo dục và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Đăng ký kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp giấy tờ trên ứng dụng VNeID

Tất cả CBVCNLD trong nhà trường phải thực hiện nghiêm túc việc đăng ký tài khoản ĐDDT mức độ 2 và tích hợp giấy tờ trên VNeID theo Kế hoạch 728/KH-SGDĐT ngày 06/3/2025 của Sở GDĐT. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp tốt với cơ quan Công an tại địa phương để triển khai thực hiện.

Nhà trường đơn đốc hướng dẫn chỉ đạo cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện theo đúng quy định, trong đó lưu ý không làm ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến

100% CBVCNLD thực hiện dịch vụ công trực tuyến, giúp giảm tải công việc hành chính, tối ưu hóa thời gian giải quyết thủ tục cho người dân. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ và chủ động sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Nhà trường tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong xử lý công việc trên môi trường mạng và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT).

Tăng cường đầu tư nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin cần thiết đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp DVCTT.

Triển khai và phát triển hệ thống quản lý, dạy học, đánh giá trực tuyến (LMS) và (CLMS).

4. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Nhà trường tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt thông qua các nền tảng thanh toán trực tuyến, hạn chế sử dụng tiền mặt để đảm bảo minh bạch trong quản lý tài chính tại địa chỉ: <https://bit.ly/3083TTKDTM>

Thủ trưởng tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, tổ chức các buổi hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ học sinh thực hiện các phương thức thanh toán điện tử. Đồng thời chỉ đạo theo dõi, kiểm tra và giám sát chặt chẽ việc hạch toán thu chi theo đúng quy định pháp luật.

5. Thực hiện các quy định liên quan đến bãi bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền tới CBVCNLD thực hiện nghiêm túc các quy định về việc không yêu cầu nộp hoặc xuất trình sổ hộ khẩu (STK), sổ tạm trú (STT) giấy ngoài các thành phần hồ sơ theo quy định khi thực hiện các TTHC, DVC trong lĩnh vực giáo dục.

Nhà trường tự kiểm tra việc hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện các TTHC bảo đảm đúng quy định, nghiêm cấm yêu cầu cung cấp các hồ sơ, giấy tờ trái quy định, hướng dẫn của ngành. Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định về bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình SHK, STT giấy, giấy xác nhận thông tin cư trú khi tiếp nhận, giải quyết TTHC, DVC trong lĩnh vực giáo dục đối với đơn vị thuộc phạm vi quản lý; không để xảy ra tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, cha mẹ học sinh khi tham gia thực hiện các TTHC và DVC thuộc lĩnh vực GDĐT.

6. Tiếp tục triển khai giảng dạy 05 kỹ năng số cơ bản cho học sinh

Căn cứ các văn bản hướng dẫn nhà trường tổ chức hệ thống hóa tài liệu để triển khai cho 100% giáo viên tìm hiểu và thực hành sử dụng thành thạo Xem chi tiết hướng dẫn tại địa chỉ: <https://bit.ly/3083TTKDTM>.

Nhà trường xây dựng kế hoạch, chương trình giảng dạy 05 nội dung kỹ năng số cơ bản, lồng ghép vào chương trình học tập chính khóa hoặc hoạt động ngoại khóa, phù hợp với từng cấp học (triển khai giảng dạy kỹ năng số dưới hình thức chuyên đề, hoạt động thực hành hoặc lồng ghép vào các môn học có liên quan).

Nhà trường chủ động hướng dẫn giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh thực hành trực tiếp trên các ứng dụng công nghệ, đặc biệt là việc sử dụng tài khoản định danh điện tử, tích hợp giấy tờ vào ứng dụng VNeID; phối hợp với cha mẹ học sinh để đảm bảo học sinh có môi trường thực hành phù hợp, nâng cao ý thức sử dụng công nghệ số một cách an toàn, hiệu quả.

7. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh mạng gắn với tổ chức triển khai các nhiệm vụ đã xác định tại Kế hoạch số 1692/KH-SGDĐT ngày 20/6/2022 của Sở GDĐT, các văn bản hướng dẫn về chuyển đổi số hàng năm của Sở GDĐT, phòng GDĐT và các văn bản chỉ đạo riêng về an toàn, an ninh mạng.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBVCNLD về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin mạng, nhất là bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng, chống lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng.

Thủ trưởng chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cơ sở dữ liệu tại đơn vị. Trong đó, lưu ý việc giao nhiệm vụ và tính trách nhiệm của người được cấp tài khoản người dùng và quản trị viên cơ sở dữ liệu trong nhà trường.

Nhà trường chủ động lồng ghép nội dung giáo dục, phổ biến, tuyên truyền về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong các hoạt động chuyên môn, ngoại khóa bảo đảm thiết thực, hiệu quả;

Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đối với nhà trường

- Bộ phận CNTT phối hợp các bộ phận chuyên môn tham mưu Hiệu trưởng hướng dẫn, giám sát và tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tùy từng giai đoạn, điều kiện cụ thể tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi, nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Giao bộ phận CNTT phối hợp với các bộ phận chuyên môn làm đầu mối tổng hợp; báo cáo kết quả thực hiện về Hiệu trưởng theo quy định;

- Các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Đối với các bộ phận

- Xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên có trách nhiệm và hiệu quả;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Quán triệt nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tới cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, chủ động cập nhận kiến thức, nội dung văn bản chỉ đạo, triển khai và quản lý các phần mềm, công cụ, tài nguyên số của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trường mầm non Tân Hưng. Trong quá trình triển khai các bộ phận có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo mới của các cấp có thẩm quyền, kịp thời bổ sung nhiệm vụ, giải pháp, tổ chức thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận

- Phòng GDĐT(b/c);
- Các bộ phận nhà trường;
- Website trường MN Tân Hưng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

